

**Bản án số: 156/2020/HSST**

**Ngày: 15/5/2020**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quý Sửu

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Trọng Tú; 2. Bà Trần Thanh Vân

*- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phạm Ngọc Anh, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 150/2020/HSST ngày 30/3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2020/QĐXXST-HS ngày 2020 đối với bị cáo:

**1. Họ và tên: Lý Văn A;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 06 tháng 4 năm 1997; nơi đăng ký HKTT: Xóm Ng, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán diu; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Lý Văn Đ và bà Lục Thị H; có vợ là Vũ Thị Tr; có 02 con, lớn sinh năm 2017 nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

**2. Họ và tên: Chu Văn H;** tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 19 tháng 01 năm 1999; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố Gi, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Chu Thanh Ch và bà Đoàn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2020 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Phùng Duy L, sinh năm 1988

*Địa chỉ:* TDP Gi, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 16/01/2020, tại khu vực tổ 13, phường Gi, thành phố Thái Nguyên, tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi áo phía trên, bên trái của Chu Văn H 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 8 viên nén màu tím và 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, H khai tất cả là ma túy tổng hợp, mục đích cất giấu để bán kiếm lời. Nguồn gốc 8 viên nén màu tím H vừa mua của Lý Văn A, còn số tinh thể màu trắng đựng trong 02 túi nilon H mua của nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực rừng vầu thuộc phường Q, thành phố Thái Nguyên. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 20B1 – 105.71.

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 16/01/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên khám xét nơi ở của Lý Văn A ở tổ 1, phường T, thành phố Thái Nguyên, phát hiện và thu giữ tại tủ quần áo của A 35 túi nilon màu trắng kích thước (3x5)cm; thu tại gầm giường trong phòng bếp 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu xám; thu tại đầu giường ở phòng bếp 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng dạng bột, thu trên bàn bếp ga 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân kiểm tra, lấy mẫu gửi giám định số chất nghi ma túy tổng hợp thu giữ của H, cụ thể: 08 viên nén màu tím có khối lượng là 3,13 gam, lấy toàn bộ cho vào bì ký hiệu H1 gửi giám định; số chất tinh thể màu trắng có trong 02 túi nilon màu trắng có khối lượng 1,941 gam, lấy toàn bộ cho vào bì ký hiệu H2 gửi giám định. Số chất nghi ma túy tổng hợp thu giữ của A, cụ thể: 01 viên nén màu xám có khối lượng là 0,498 gam và lấy toàn bộ cho vào bì ký hiệu A1 gửi giám định; số chất tinh thể màu trắng dạng bột có trong túi nilon màu trắng có khối lượng 0,347 gam và lấy toàn bộ cho vào bì ký hiệu B1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 249/KL-KTHS ngày 23/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu các viên nén màu tím trong bì ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng là 3,13 gam; Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 1,941 gam; Mẫu viên nén màu xám trong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng là 0,498 gam; Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng là 0,374 gam.

Tại Cơ quan điều tra Chu Văn H và Lý Văn A khai: Khoảng 16 giờ ngày 16/01/2020 H điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực R, thuộc phường Q, thành phố Thái Nguyên, mục đích tìm mua ma túy để bán kiếm lời. H gặp và mua của 01 nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ 4.000.000đ được 02 chỉ ma túy loại Ketamine, đựng trong 02 túi nilon màu trắng. H tiếp tục đi đến phòng trọ của Lý Văn A ở tổ 1, phường T, thành phố Thái Nguyên, mục đích mua ma túy loại “keo” để bán kiếm lời. H mua của A 08 viên ma túy tổng hợp loại “keo”

màu tím được đựng trong 01 túi nilon màu trắng với giá 290.000đ/1 viên, nhưng H chưa trả tiền. Sau khi mua được ma túy H cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái, rồi điều khiển xe mô tô đến khu vực nhà nghỉ H thuộc phường Gi, thành phố Thái Nguyên để bán cho khách, tuy nhiên H chưa kịp bán thì bị tổ công tác của Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra phát hiện thu giữ toàn bộ vật chứng.

Nguồn gốc số ma túy A khai: khoảng 14 giờ ngày 16/01/2020 thông qua mạng xã hội Zalo, A mua của 01 người phụ nữ không rõ lai lịch ở thành phố Thái Nguyên 10.000.000đ được 50 viên ma túy tổng hợp loại “keo” và 01 túi ma túy loại “ke”. Sau khi mua được ma túy, khoảng 17 giờ cùng ngày A bán cho H 08 viên ma túy loại “ke”, còn 42 viên A cất giấu cạnh bếp nấu ăn, gói ma túy loại Ketamine A cất giấu ở dưới đệm giường ngủ kê ở bếp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét chỉ thu được 01 viên ma túy tổng hợp loại “keo” và 01 túi ma túy tổng hợp loại “ke”, số ma túy còn lại A không biết ai đã lấy mất.

Vật chứng của vụ án: 04 phong bì ký hiệu A1, B1, H1, H2 bên trong chứa ma túy; 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu POCKET SCALE ; 35 túi nilon màu trắng kích thước (3x5)cm; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng có số Imeil 352028075709035; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20B1 – 105.71.

Tại bản cáo trạng số 162/CT-VKSTPTN ngày 28/3/2020, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Lý Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Chu Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Lý Văn A, Chu Văn H khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 162/CT-VKSTPTN ngày 28/3/2020, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn A, Chu Văn H phạm tội “Mua trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Lý Văn A từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù;

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Chu Văn H từ 5 năm đến 6 năm tù; phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước điện thoại di động của Chu Văn H; trả lại anh Phùng Duy L chiếc xe mô tô; tịch thu tiêu hủy vật chứng khác.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

[2] Trong quá trình điều tra, xét hỏi, đối chất tại phiên tòa các bị cáo đều xác định Lý Văn A bán ma túy cho Chu Văn H một lần 08 viên ma túy tổng hợp màu tím vào buổi chiều ngày 16/01/2020, số ma túy còn lại A chưa kịp bán thì bị bắt giữ, giữa A và H không có việc mua chung ma túy để bán. Chu Văn H thừa nhận mua ma túy của Lý Văn A và của một người khác tại khu vực R, phường Q, thành phố Thái Nguyên, mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị bắt.

[3] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Lý Văn A đã có hành vi mua ma túy về bán cho Chu Văn H một lần 08 viên ma túy loại MDMA, trọng lượng 3,13 gam vào chiều ngày 16/01/2020, số còn lại 0,498 gam ma túy loại MDMA và 0,374 gam ma túy loại Ketamine, mục đích bị cáo tàng trữ để bán, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Hành vi của bị cáo Lý Văn A đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; đó là:... b) Phạm tội hai lần trở lên.

[4] Chu Văn H mua 1,194 gam ma túy loại Ketamine của một người không quen biết và 3,13 gam ma túy loại MDMA của Lý Văn A nhằm mục đích để bán, nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị bắt. Hành vi của bị cáo là mua 02 lần ma túy, mục đích để bán, nhưng chưa bán được lần nào, nên đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Bản cáo trạng số 162/CT-VKSTPTN ngày 28/3/2020 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Lý Văn A và Chu Văn H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[6] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

[7] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy

các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:*

[6] Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời, nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại sau giám định; Đối với chiếc xe mô tô xác định chủ sở hữu của anh Phùng Duy L để ở nhà em trai Phùng Duy Ch, bị cáo Chu Văn H mượn để đi bán ma túy, anh L không biết H sử dụng vào việc mua bán ma túy, Ch hiện không có mặt tại địa phương, nên trả lại cho anh L quản lý sử dụng; Đối với chiếc điện thoại di động của Chu Văn H, H khai dùng để liên lạc với A để mua ma túy và liên lạc với một người tên T để mang ma túy đi bán, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Lý Văn A 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 16/01/2020.

2. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Chu Văn H 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Mua trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 16/01/2020.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Lý Văn A, Chu Văn H, mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt Lý Văn A 10.000.000 đồng, Chu Văn H 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu: A1 (bên trong chứa 0,41 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ gói mẫu A1) mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trần Đức Thủy;

- 01 bì niêm phong ký hiệu: B1 (bên trong chứa 0,297 gam mẫu B1 còn lại sau giám định và vỏ gói mẫu B1) mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trần Đức Thủy;

- 01 bì niêm phong ký hiệu: H1 (bên trong chứa 3,004 gam mẫu H1 còn lại sau giám định và vỏ gói mẫu H1) mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trần Đức Thủy;

- 01 bì niêm phong ký hiệu: H2 (bên trong chứa 1,858 gam mẫu H2 còn lại sau giám định và vỏ gói mẫu H2) mặt sau phong bì có 02 dấu tròn của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trần Đức Thủy;

- 35 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước 3x5 cm; 01 chiếc cân điện tử nhãn hiệu Pocket Scale.

4.2. Trả lại anh Phùng Duy Long 01 xe mô tô đã qua sử dụng, Biển kiểm soát 20B1-105.71; loại xe: Hai bánh từ 50 – 175 cm<sup>3</sup>, nhãn hiệu Honda, màu sơn: Đen xám, số loại: Wave, dung tích xi lanh: 109, số máy: JC43E-1795987, số khung: BY224299, thân vỏ xe đã cũ, vỡ nát nhiều chỗ, xe không có gương.

4.3. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của Chu Văn H 01 điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone, vỏ màu vàng đã qua sử dụng có số Imeil: 352028075709035.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 281 ngày 24/4/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc các bị cáo Lý Văn A, Chu Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**